

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN**

---***---

Số: 61/2023/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Khoái Châu, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2023/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Hải Q, sinh năm 1987

HKTT,TT: Thôn H1, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1990

HKTT: Thôn H1, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Trú tại: Thôn K1, xã Y, huyện Y1, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Lê Hải Tuấn A, sinh ngày 03/8/2015.

HKTT, Thôn H1, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Trú tại: Thôn K1, xã Y, huyện Y1, tỉnh Hưng Yên.

Người giám hộ cho cháu Tuấn A là chị H và anh Q là bố mẹ đẻ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Hải Q, sinh năm 1987 và chị Đặng Thị H, sinh năm 1990.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

** Về quan hệ hôn nhân:* Anh Lê Hải Q và chị Đặng Thị H, đều nhất trí thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Anh Lê Hải Q và chị Đặng Thị H có 01 con chung là Lê Hải Tuấn A, sinh ngày 03/8/2015. Khi ly hôn anh Q và chị H có thỏa thuận giao con chung là cháu Tuấn A cho anh Q trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi cháu Tuấn A đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Q và chị H tự thỏa thuận không đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn anh Q tạo điều kiện thuận lợi cho chị đ- ợc quyền thăm nom con chung (cháu Tuấn A) theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ chung, đất canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp với gia đình hai bên nội ngoại: Anh Lê Hải Q và chị Đặng Thị H, tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án đặt ra giải quyết.

* *Về án phí*: Anh Lê Hải Q và chị Đặng Thị H thống nhất để anh Lê Hải Q nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) dự phí mà anh Lê Hải Q đã nộp theo biên lai thu số 0008181, ngày 21/3/2023 nên trả lại anh Lê Hải Q 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K.

3/Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU

Nơi nhân :

- TAND tỉnh HY;
- Đ- ơng sự;
- UBND xã T, xã Y;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện KC;
- L- u HS;

**Thẩm phán
Bùi Văn T1**